

Bản án số: 40/2020/HS-ST  
Ngày 10-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Minh Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lê Thị Thu Thủy

Bà Đồng Thị Thường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân T, sinh năm 1985 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân L và bà Nguyễn Thị Q; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07 tháng 01 năm 2020, chuyển tạm giam từ ngày 13 tháng 01 năm 2020 đến nay; có mặt.

**- Người chứng kiến:** Bà Phạm Thị M, bà Nguyễn Thị Q; đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân nghiện ma túy đá nên T thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 16 giờ một ngày cuối tháng 12 năm 2019, T gặp một người phụ nữ tên Á (chưa xác định được căn cước, lai lịch) ở khu vực thuộc địa bàn phường Q1, quận B, thành phố Hải Phòng. Qua nói chuyện, T biết Á có ma túy bán nên hỏi Á mua 2.500.000 đồng ma túy đá, Á đồng ý. T đưa tiền cho Á, Á nhận tiền và hẹn khi nào có ma túy sẽ gọi điện cho T đến lấy. Khoảng 03 tiếng sau, Á gọi điện cho T đến khu vực siêu thị Samnec thuộc địa bàn phường Q1, quận B để lấy ma túy. Khi đến điểm hẹn, Á đưa T 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá

được gói bên ngoài bằng tờ giấy ăn. T mang số ma túy này về nhà cất giấu để bản thân sử dụng dần. Đối với chiếc cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa gas, 30 túi nilon, kích thước 01cm x 1,5cm; 02 túi nilon, kích thước 5,5cm x 04cm thu giữ trong phòng ngủ là của T dùng để chia nhỏ số ma túy ra để sử dụng dần. Việc T mua, cất giấu và sử dụng ma túy không ai biết và tham gia cùng.

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, ông Hoàng Đức N1 có đơn trình báo Công an xã H về việc gia đình ông N1 bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. Ngày 06 tháng 01 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương (gọi tắt là Cơ quan điều tra) đã triệu tập đối tượng Đinh Văn T1 để lấy lời khai. Căn cứ lời khai của T1, cùng ngày 06 tháng 01 năm 2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Xuân T. Quá trình khám xét, T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 04 củ loa, 02 vòi nước dạng vòi rửa bát, 04 dây cáp nước, 01 dây dẫn nước, 02 khóa nước dạng vòi labo, 01 khóa nước chữ T, 01 thanh kim loại dài 40cm dùng để thoát nước cho vòi rửa tay là những tài sản T mua của T1. Khi mua, T không biết đây là những tài sản do T1 trộm cắp mà có. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ tại bàn làm việc trong phòng ngủ của T: 02 túi nilon màu trắng kích thước 5,5cm x 04cm, bên trong mỗi túi chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy); 01 chiếc cân tiểu ly; 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá gồm chai thủy tinh, coóng, ống hút; 01 bật lửa ga; 30 túi nilon, kích thước 01cm x 1,5cm; 02 túi nilon, kích thước 5,5cm x 04cm.

Tại Kết luận giám định số 22/KLGD ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Số tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon thu giữ tại phòng ngủ của T là ma túy, khối lượng 3,87 gam, là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Xuân T đã khai nhận như nội dung trên. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS-AD ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Hoàng Xuân T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T từ 36 đến 42 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Xuân T.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa gas, 30 túi nilon, kích

thước 01cm x 1,5cm; 02 túi nilon, kích thước 5,5cm x 04cm và số ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Xuân T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến Phạm Thị M, Nguyễn Thị Q, phù hợp biên bản khám xét, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với bản Kết luận giám định số 22/KLGD ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 06 tháng 01 năm 2020, tại nhà của bị cáo Hoàng Xuân T ở thôn N, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo Hoàng Xuân T đã có hành vi cất giấu trái phép 3,87 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[3] Theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ thì Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, STT 323 danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành.

[4] Hành vi cất giấu Methamphetamine trái phép nhằm mục đích để sử dụng của bị cáo Hoàng Xuân T đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Bị cáo Hoàng Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng với khối lượng chất ma túy Methamphetamine là 3,87 gam nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy

đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Xuân T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Xuân T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Xét bị cáo Hoàng Xuân T mua ma túy để sử dụng phục vụ bản thân, không mang tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[10] Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa gas, 30 túi nilon, kích thước 01cm x 1,5cm; 02 túi nilon, kích thước 5,5cm x 04cm là công cụ bị cáo sử dụng để phục vụ việc sử dụng ma túy có giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 04 củ loa, 02 vòi nước dạng vòi rửa bát, 04 dây cấp nước, 01 dây dẫn nước, 02 khóa nước dạng vòi labo, 01 khóa nước chữa T, 01 thanh kim loại dài 40cm dùng để thoát nước cho vòi rửa tay là tài sản Đinh Văn T1 trộm cắp bán cho bị cáo Hoàng Xuân T, Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý cùng hành vi trộm cắp tài sản của Đinh Văn T1, nên không giải quyết trong vụ án này.

- Về vấn đề khác:

[12] Trong vụ án này còn có đối tượng tên Ánh bán ma túy cho Hoàng Xuân T, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan làm rõ xử lý sau.

[13] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Đinh Văn T1, tài liệu có trong hồ sơ vụ án chưa đủ căn cứ để khởi tố T1 nên Cơ quan điều tra tách hành vi của T1 cùng tài liệu, vật chứng có liên quan để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

- Về án phí:

[14] Bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo:

[15] Bị cáo Hoàng Xuân T có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T 03 năm 06 tháng (ba năm sáu tháng) tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo Hoàng Xuân T tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Xuân T.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiêu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, 01 bật lửa gas, 30 túi nilon, kích thước 01cm x 1,5cm; 02 túi nilon, kích thước 5,5cm x 04cm và số ma túy còn lại sau giám định.

*(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên Bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 7 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).*

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trương Minh Huế**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đồng Thị Thường**

**Nguyễn Thị Lợi**

**Trương Minh Huế**

***Nơi nhận:***

- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trương Minh Huế**













